|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày tháng năm 2024* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy chế Khai thác, sử dụng dữ liệu của**

 **cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 ngày 22 tháng 6 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số*[*13/2023/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-13-2023-nd-cp-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-465185.aspx)*ngày 17 tháng 04 năm 2023 về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghị định số*[*47/2020/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx)*ngày 09 tháng 4 năm 2020 về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Nghị định số số 85/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;*

*Căn cứ Thông tư số*[*13/2017/TT-BTTTT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/thong-tu-13-2017-tt-btttt-yeu-cau-ky-thuat-ket-noi-he-thong-thong-tin-co-so-du-lieu-quoc-gia-355458.aspx)*ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số ……../TTr-STTTT ngày ……./…../2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Thông tin và Truyền thông;- Vụ Pháp chế - Bộ Thông tin và Truyền thông;- Cục kiểm tra văn bản QPPL – BTP;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- TT: TU, HĐND tỉnh;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Như Điều 3; - Sở Tư pháp; - Trung tâm Công báo -Tin học tỉnh; - Lưu: VT, VP UBND tỉnh. | **CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh**

*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày ….. tháng ….. năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1 Quy chế này quy định việc khai thác, sử dựng dữ liệu của cơ sở dữ liệu
tỉnh Tây Ninh, bao gồm: xây dựng, quản lý, quản trị dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ
liệu; sử dụng, khai thác dữ liệu của cơ quan nhà nước; cung cấp dữ liệu mở của
cơ quan nhà nước cho tổ chức, cá nhân; trách nhiệm trong kết nối, chia sẻ dữ
liệu của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân quản lý, chia sẻ và sử dụng dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Cổng dữ liệu mở tỉnh Tây Ninh có địa chỉ https://opendata.tayninh.gov.vn/: là điểm đầu mối truy cập thông tin, dữ liệu trên môi trường mạng phục vụ việc công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước trong nội bộ của tỉnh Tây Ninh; cung cấp các tài liệu, dịch vụ, công cụ, ứng dụng xử lý, khai thác dữ liệu được công bố bởi các cơ quan nhà nước trong nội bộ của tỉnh Tây Ninh.

2. Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Tây Ninh: là danh mục các cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được ban hành tại Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Danh mục dữ liệu ngành, dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở tỉnh Tây Ninh và theo quy định tại khoản 4 Điều 11 và khoản 2 Điều 55 Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

3. Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh: là hệ thống thông tin phục vụ tích hợp,
lưu trữ dữ liệu của các cơ sở dữ liệu thuộc Cơ sở dữ liệu của tỉnh để chia sẻ cho
tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng.

4. Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (gọi tắt là LGSP của tỉnh) là hệ thống thông tin được tỉnh xây dựng tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh, đóng vai trò trung gian cung cấp các dịch vụ dùng chung phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong và ngoài tỉnh.

**Điều 4. Nguyên tắc chung**

Việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu đảm bảo thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 5. Cơ sở dữ liệu, danh mục cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước**

1. Cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh bao gồm:
2. Cơ sở dữ liệu trong các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh;
3. Cơ sở dữ liệu quản lý của từng ngành, lĩnh vực trong tỉnh;
4. Cơ sở dữ liệu khác trong nội bộ một hế thống thông tin của cơ quan nhà nước không thuộc điểm a, điểm b khoản này.

2. Danh mục cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh

a) Danh mục dữ liệu dùng chung của tỉnh được ban hành tại Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Danh mục dữ liệu ngành, dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở tỉnh Tây Ninh.

b) Trường hợp bổ sung cơ sở dữ liệu vào danh mục, chỉnh sửa danh mục hoặc rút cơ sở dữ liệu khỏi danh mục cơ sở dữ liệu cấp tỉnh, cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu có văn bản đề nghị kèm thuyết minh lý do đề nghị, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh, bao gồm các nội dung chính sau:

a) Tên cơ sở dữ liệu;

b) Mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu;

c) Phạm vi dữ liệu trong cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh; thông tin về dữ liệu chủ của cơ sở dữ liệu cấp tỉnh sẽ lưu trữ và chia sẻ;

d) Đối tượng và mục đích sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu;

đ) Nguồn thông tin theo kế hoạch xây dựng và cập nhật vào cơ sở dữ liệu;

e) Phương thức chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu.

3. Cơ sở dữ liệu cấp tỉnh đưa vào danh mục phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Dữ liệu số đảm bảo giá trị pháp lý tương đương các văn bản giấy chứa thông tin được cơ quan có thẩm quyền cung cấp;

b) Chứa dữ liệu chủ của Ủy ban nhân dân tinh làm cơ sở tham chiếu, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu của sở, ban, ngành, địa phương;

c) Dữ liệu được chia sẻ, sử dụng cho nhiều sở, ban, ngành, địa phương phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp;

4. Danh mục cơ sở dữ liệu cấp tỉnh được cập nhật theo nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của từng giai đoạn phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số hoặc khi có đề nghị của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã thành phố.

**Điều 6. Quản lý dữ liệu thuộc cơ sở dữ liệu của tỉnh**

1. Thực hiện tổ chức, quản lý dữ liệu theo quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 10 Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx).

2. Rà soát chuẩn hóa, cập nhật cơ sở dữ liệu đảm bảo tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu do cơ quan quản lý chuyên ngành, cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin quy định.

3. Tích hợp, đồng bộ dữ liệu vào Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

4. Xác định tần suất, thời gian cập nhật, tích hợp dữ liệu, thời hạn sử dụng dữ liệu chia sẻ.

5. Phối hợp với cơ quan quản lý Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh thực hiện cung cấp dữ liệu theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù.

6. Đính chính, hiệu chỉnh khi dữ liệu có sai sót, sai lệch so với thực tế.

7. Thông báo cho cơ quan quản lý LGSP khi thay đổi, cập nhật các dịch vÿ kết nối, chia sẻ dữ liệu.

8. Kiểm tra, đánh giá dữ liệu theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

**Điều 7. Quản lý Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh**

1. Quản lý cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ vận hành Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo hoạt động xuyên suốt, ổn định, tuân thủ các nguyên tắc về an toàn, bảo mật thông tin.

2. Quản lý tài khoản và phân quyền khai thác dữ liệu.

3. Hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu ngành thuộc cơ sở dữ liệu của tỉnh thực hiện cập nhật, đồng bộ, tích hợp dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

4. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan cung cấp dữ liệu khi chia sẻ dữ liệu mặc định, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù được quy định tại Điều 33, khoản 3 Điều 35, khoản 2 Điều 36, Điều 37 và Điều 38 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

5. Tổng hợp, phân tích dữ liệu để hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các nội dung tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này và các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

6. Phối hợp các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu ngành thuộc cơ sở dữ liệu của tỉnh để kiểm tra, đánh giá dữ liệu.

**Điều 8. Quản lý LGSP của tỉnh**

1. Quản lý hạ tầng thông tin, hạ tầng kết nối mạng đảm bảo thông suốt phục vụ hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

2. Quản lý tập trung và công khai thông tin các dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 24, Điều 25 Nghị định số 47/2020/NĐ- CP.

3. Quản lý, điều phối hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh theo quy định tại Điều 40, Điều 43, Điều 44, Điều 45 và Điều 46 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

4. Cập nhật, điều chỉnh các dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu khi có thay đổi. Theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc kết nối chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh.

5. Hỗ trợ các giải pháp kỹ thuật để tự động tích hợp, đồng bộ dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh thông qua các dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh.

6. Xử lý các vướng mắc khi thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại mÿc 5 Chương III Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

**Điều 9. Cung cấp, quản lý dữ liệu mở**

1. Dữ liệu mở của tỉnh được cung cấp tập trung, thống nhất trên Cổng dữ liệu của tỉnh.

2. Căn cứ hình thức chia sẻ dữ liệu mở được quy định tại Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Danh mục dữ liệu ngành, dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở tỉnh Tây Ninh và các quy định tại khoản 1 Điều 17, khoản 1 và 2 Điều 20, khoản 1 Điều 21 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu phối hợp cơ quan quản lý Cổng dữ liệu của tỉnh thực hiện cung cấp dữ liệu mở thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan.

3. Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu phải công bố rộng rãi các thông tin về việc cung cấp dữ liệu mở cho tổ chức, cá nhân biết, khai thác và sử dụng.

4. Khuyến khích các cơ quan tăng cường cung cấp dữ liệu mở khác ngoài cơ sở dữ liệu của tỉnh để tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng.

5. Khuyến khích tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu mở phối hợp cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu, cơ quan quản lý Cổng dữ liệu của tỉnh triển khai giải pháp xây dựng, mở rộng dữ liệu mở.

**Điều 10. Quản lý Cổng dữ liệu của tỉnh**

Cơ quan quản lý Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh có trách nhiệm quản lý, vận hành Cổng dữ liệu của tỉnh, gồm các nội dung sau:

1. Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng Cổng dữ liệu của tỉnh.

2. Hướng dẫn cơ quan chā quản cơ sở dữ liệu thực hiện cung cấp dữ liệu mở.

3. Cấp tài khoản, phân quyền truy cập, khai thác Cổng dữ liệu của tỉnh.

4. Công khai các thông tin về kết nối, chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

5. Tiếp nhận và điều phối việc xử lý các thông tin phản ánh của các tổ chức, cá nhân liên quan đến dữ liệu chia sẻ, dịch vụ chia sẻ, kết nối dữ liệu.

**Điều 11. Khai thác dữ liệu thuộc cơ sở dữ liệu của tỉnh**

1. Khai thác dữ liệu thuộc Cơ sở dữ liệu của tỉnh theo cách thức sau:

a) Đối với khai thác dữ liệu theo cách chia sẻ dữ liệu mặc định: cơ quan khai thác dữ liệu thực hiện theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 35 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

b) Đối với khai thác dữ liệu theo cách chia sẻ dữ liệu đặc thù: cơ quan khai thác dữ liệu phối hợp với đơn vị quản lý Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Điều 37, Điều 38 và Điều 39 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

2) Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc Cơ sở dữ liệu của tỉnh có trách nhiệm:

a) Khai thác, sử dụng dữ liệu đúng mục đích đã quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

b) Tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thông tin, pháp luật chuyên ngành liên quan đến dữ liệu, pháp luật về bảo vệ quyền riêng tư của tổ chức, cá nhân, Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh trong quá trình khai thác và sử dụng dữ liệu.

c) Các giải pháp kỹ thuật được sử dụng để khai thác, sử dụng dữ liệu phải tuân thā theo mô hình Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

d) Trường hợp thực hiện khai thác, sử dụng dữ liệu có liên quan đến bên thứ ba thì bên thứ ba phải thực hiện các cam kết, thỏa thuận về khai thác, sử dụng dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan quản lý Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

đ) Thông báo đến cơ quan quản lý Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh khi dữ liệu chia sẻ có sai sót hoặc không phù hợp với thực tế.

e) Phối hợp với cơ quan quản lý LGSP của tỉnh để xử lý các vướng mắc khi thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu.

**Điều 13. Hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu**

1. Cơ quan cung cấp và sử dụng dữ liệu có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hạ tầng phục vụ kết nối, trao đổi dữ liệu được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 27 Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) .

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai LGSP của tỉnh phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

**Điều 14. Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù**

Các hoạt động chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù thực hiện theo các điều khoản quy định tại Mục 3 Chương III Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) .

**Điều 15. Bảo đảm an toàn trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu**

Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các quy định tại Điều 28 Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) .

**Điều 16. Quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu**

Hoạt động quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu thực hiện theo các điều khoản quy định tại Mục 4 Chương 111 Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) .

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 17. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh tuân thủ các quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin và phù hợp với Khung kiến trúc Chính quyền điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh.

2. Hướng dẫn thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu trong cơ quan nhà nước của tỉnh; giám sát việc thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh.

3. Thu thập, thẩm định và công bố danh sách các cơ quan cung cấp dữ liệu, danh mục dữ liệu được cung cấp làm cơ sở để các cơ quan nhà nước khai thác, sử dụng. Thu thập, quản lý dữ liệu danh mục dùng chung trong phạm vi toàn tỉnh cung cấp cho các cơ quan có nhu cầu.

4. Thu thập, đánh giá các kết nối theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù để yêu cầu các cơ quan cung cấp dữ liệu chuyển thành chia sẻ dữ liệu theo hình thức mặc định.

5. Triển khai các giải pháp, sáng kiến, tiện ích hỗ trợ chia sẻ dữ liệu, hỗ trợ các đối tượng tham gia thủ tục hành chính công trực tuyến trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu.

6. Là đầu mối tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc kỹ thuật trong quá trình triển khai kết nối các hệ thống thông tin với hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

7. Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, đôn đốc các cơ quan thực hiện các quy định tại Quy chế này. Tổng hợp việc thực hiện các quy định tại Quy chế này, kết quả quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số trong các cơ quan nhà nước của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (là một nội dung trong báo cáo kết quả Chuyển đổi số hàng năm).

8. Hướng dẫn các chủ quản cơ sở dữ liệu tự kiểm tra, đánh giá dữ liệu; lập chương trình, kế hoạch kiểm tra, đánh giá dữ liệu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, đánh giá dữ liệu hàng năm.

9. Chỉ đạo Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh:

a) Quản trị kỹ thuật, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và nâng cấp kho dữ liệu dùng chung tỉnh Tây Ninh đảm bảo hoạt động ổn định liên tục 24/24 giờ và 7 ngày trong tuần trên mạng Internet; thường xuyên kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kịp thời các cơ quan, đơn vị khai thác sử dụng.

b) Thực hiện nâng cấp, mở rộng các chức năng, tính năng kho dữ liệu tỉnh Tây Ninh đảm bảo an toàn thông tin mạng.

c) Định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của kho dữ liệu tỉnh Tây Ninh và lập kế hoạch, dự toán kinh phí quản trị kỹ thuật, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và nâng cấp kho dữ liệu tỉnh Tây Ninh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

**Điều 18. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Bố trí kinh phí đầu tư phát triển cho việc xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin đáp ứng yêu cầu quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 19. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nội dung thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách địa phương theo phân cấp trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

**Điều 20. Trách nhiệm của Công an tỉnh Tây Ninh**

Hướng dẫn, thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh mạng trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu số.

**Điều 21. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.**

1. Thực hiện và chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy chế này. Tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ với vai trò là cơ quan cung cấp dữ liệu đối với dữ liệu do mình quản lý theo quy định tại Quy chế này.

2. Trên cơ sở các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành, xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi, quy trình thẩm định, chia sẻ dữ liệu trong phạm vi dữ liệu chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý; ban hành quy chế thẩm định, khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu được giao làm chủ quản, cơ sở dữ liệu của các ngành thuộc phạm vi quản lý của mình.

3. Bố trí kinh phí cho các hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Căn cứ tình hình thực tế, điều chỉnh, đề xuất điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nghiệp vụ hành chính chuyên ngành trên cơ sở khai thác dữ liệu được chia sẻ.

5. Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá quá trình kết nối, chia sẻ và duy trì dữ liệu tại đơn vị, địa phương mình quản lý. Việc kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) .

6. Xử lý các vướng mắc liên quan đến chia sẻ dữ liệu trong nội bộ của đơn vị, địa phương mình quản lý.

**Điều 22. Trách nhiệm của cơ quan quản lý các hệ thống thông tin**

1. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về kết nối, thu thập, thẩm định, chia sẻ dữ liệu với vai trò là cơ quan cung cấp dữ liệu đối với dữ liệu do mình quản lý.

2. Tuân thủ các tài liệu kỹ thuật của hệ thống cơ sở dữ liệu tỉnh Tây Ninh khi xây dựng các hệ thống thông tin, triển khai kết nối.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin hiện có nhằm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu trao đổi phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống Kho dữ liệu tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

a) Đối với hệ thống thông tin đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về kết nối: Các cơ quan xác định những thông tin dữ liệu cần chia sẻ đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng quy định.

b) Đối với hệ thống thông tin chưa đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về kết nối: Các cơ quan chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện đầu tư, nâng cấp hệ thống đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4. Rà soát, cập nhật các quy chế khai thác và sử dụng dữ liệu của các hệ thống thông tin thuộc hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo đồng bộ và phù hợp với các quy định tại Quy chế này và Nghị định số [47/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-47-2020-nd-cp-quan-ly-ket-noi-va-chia-se-du-lieu-so-cua-co-quan-nha-nuoc-439384.aspx) .

5. Chủ động tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ dữ liệu và gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

**Điều 23. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc và cần sửa đổi, bổ sung Quy chế này, các cơ quan và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.